



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

*TP Thanh Hóa, ngày 30 tháng 7 năm 2021*

Số: 166/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 294/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/5/2021, giữa:

**Nguyên đơn:** chị Phạm Thị T - sinh 1993.

Nơi ĐKKHKT: SN 37 phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

**Bị đơn:** anh Đặng Ngọc D, sinh 1987.

Địa chỉ: SN 37 phố T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14; Tiểu mục 1.1 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/7/2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/7/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Đặng Ngọc D.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:



- Về hôn nhân: chị Phạm Thị T và anh Đặng Ngọc D thống nhất thu xếp ly hôn.
- Về con chung: chị Phạm Thị T và anh Đặng Ngọc D không có con chung.
- Về tài sản: chị Phạm Thị T và anh Đặng Ngọc D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: chị Phạm Thị T và anh Đặng Ngọc D thống nhất thỏa thuận chị T nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ, trả lại cho chị T 150.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền số AA/2019/0012503 ngày 19/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP T;
- Chi cục THADS TP T;
- UBND phường N - TPTH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thu Hà**